

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/HS-ST

Ngày: 25/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn Hóa
Bà Tạ Thị Thà

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Hồng Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977; Giới tính: Nữ; Nơi thường trú: P504, nhà A, tập thể H, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở: số A, ngõ B, phố V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn A (sinh năm 1939) và bà: Nguyễn Thị Kim T1 (sinh năm 1943); Có chồng là: Nguyễn Văn L (sinh năm 1967) và có 01 con sinh năm 2016; Danh chỉ bản số 77, lập ngày 15/02/2024 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Trần Thành Đ**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: số C, ngõ V, tổ 13, phường V, quận H, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- Anh **Hoàng C**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: số D, ngõ L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 08/11/2023, tại số A, ngõ B, phố V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, tổ công tác công an phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội bắt quả tang Nguyễn Thanh T đang có hành vi bán số lô, số đề cho anh Trần Thành Đ và anh Hoàng C. Anh Hoàng C mua số lô: $(06,09,16,65) \times 5$ điểm = 460.000 đồng, lô xiên quay $(06,09,16,65) \times 10.000$ đồng = 100.000 đồng; tổng số tiền C mua số lô, số lô xiên quay là 560.000 đồng. Anh Trần Thành Đ mua số lô 21×5 điểm = 115.000 đồng, lô xiên ba: $(63,97,54) \times 10.000$ đồng = 10.000 đồng; $(21,15,89) \times 10.000$ đồng = 10.000 đồng; tổng số tiền Đ mua số lô, lô xiên ba là 135.000 đồng. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tang vật thu giữ: Thu giữ của Nguyễn Thanh T: 10 tờ tích kê kích thước (7×10) cm, chưa ghi nội dung; 01 tờ tích kê đang ghi dở số lô; 01 quyển sổ kích thước $(29,8 \times 20,5)$ cm màu xanh trắng có in chữ GIÁO ÁN Notebook; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu đen, đã qua sử dụng, số Imeil: 354813604739688, số Imei 2: 356766634739680; số tiền 11.365.000 đồng, gồm: 6.800.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và 4.555.000 đồng thu giữ ngày 09/11/2023, 10.500 đồng thu giữ ngày 05/3/2024 do T tự nguyện giao nộp. Thu giữ của anh Trần Thành Đ: số tiền 200.000 đồng. Thu giữ của anh Hoàng C: số tiền 560.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chữ số, chữ viết trên 01 quyển sổ có in chữ GIÁO ÁN Notebook và 01 tờ giấy ghi số lô ngày 08/11/2023. Tại Kết luận giám định số 1450/KL-KTHS ngày 21/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định (ký hiệu A1, A2) với chữ viết, chữ số đứng tên Nguyễn Thanh T trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M5) là chữ do cùng một người viết ra.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh T khai nhận: T mở quán nước chè và bán tạp hóa từ năm 2021 tại số A, ngõ V, quận H, Hà Nội. Chiều ngày 07/11/2023, T đang bán nước chè thì có nhiều người vào hỏi có ghi số lô, số đề không thì T nảy sinh ý định bán số lô, số đề cho khách đi đường. Khách mua số lô, số đề nào thì T viết vào 01 tờ giấy trong quyển sổ đồng thời viết cho khách vào 01 tờ giấy kích thước khoảng (7×10) cm để khách cầm đi. Số tiền bán số lô, số đề được T kẹp trong quyển sổ và để vào ngăn kéo bàn của bàn bán nước. T bán cho khách số lô với giá 23.000 đồng/1 điểm đối với người mua dưới 10 điểm, giá 22.500 đồng/1 điểm đối với người mua từ 10 điểm trở lên. T bán số đề, 2 càng, lô xiên, xiên quay thì thu đủ, khách đánh bao nhiêu T thu bấy nhiêu, mức thưởng được tính theo kết quả mở thưởng xổ miền Bắc sau 18 giờ 30 phút hàng ngày. Nếu khách mua số lô trùng với 2 số cuối của các bộ số trong kết quả mở thưởng thì được số tiền là số điểm lô x 80.000 đồng, số đề trùng với 2 số

cuối của giải đặc biệt thì được số tiền là số tiền mua số đề x 70 lần, khách trúng lô xiên 2 được nhân 10 lần tiền, lô xiên 3 trúng được nhân 40 lần tiền, xiên 4 trúng được nhân 300 lần số tiền mua. Toàn bộ số lô, đề bán được cho khách, T nhận hết và tính toán thắng thua với khách, không chuyển cho ai. Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 08/11/2023, C và Đ là khách quen uống nước chè có hỏi T có bán số lô, số đề không thì T đồng ý và ghi vào sổ. Đ mua số lô 21 x 5 điểm = 115.000 đồng, lô xiên ba: (63,97,54) x 10.000 đồng = 10.000 đồng, (21,15,89) x 10.000 đồng = 10.000 đồng; tổng số tiền Đ mua là 135.000 đồng. Hoàng C mua số lô (06,09,16,65) x 5 điểm = 460.000 đồng, lô xiên quay (06,09,16,65) x 10.000 đồng = 100.000 đồng; tổng số tiền C mua số lô, số lô xiên quay là 560.000 đồng. T ghi số lô, số đề do C và Đ đọc cho vào sổ rồi viết số lô cho C vào một tờ giấy trắng kích thước khoảng (7x10)cm đưa cho C thì C không lấy. Khi C, Đ đang chuẩn bị thanh toán tiền cho T thì bị cơ quan Công an bắt quả tang.

Ngày 08/11/2023, T bán được cho khách 465 điểm lô được 10.477.500 đồng, lô xiên được 180.000 đồng, số đề được 1.363.000 đồng, số đề ba càng được 40.000 đồng. Tổng số tiền T thu được từ việc bán số lô, số đề là 12.060.500 đồng, nhưng trên thực tế chỉ thu được 11.365.500 đồng (do chưa thu được tiền của Đ, C).

Tại cơ quan điều tra, Trần Thành Đ khai nhận, ngày 08/11/2023 Đ mua của T số lô 21 điểm x 5 điểm = 115.000 đồng, lô xiên ba: (63,97,54) x 10.000 đồng, (21,15,89) x 10.000 đồng, tổng số tiền Đ mua là 135.000 đồng. Hoàng C khai nhận, ngày 08/11/2023 C mua số lô (06,09,16,65) x 5 điểm = 460.000 đồng, lô xiên quay (06,09,16,65) x 10.000 đồng = 100.000 đồng; tổng số tiền C mua số lô, số lô xiên quay là 560.000 đồng. T ghi các số lô, lô xiên Đ, C mua vào sổ và Đ, C chưa kịp trả tiền thì bị cơ quan công an bắt quả tang.

Ngày 29/02/2024, Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thành Đ và Hoàng C về hành vi “Mua các số lô, số đề” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, mỗi người mức phạt là 350.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thanh T, quá trình điều tra không phát hiện thông tin liên quan đến vụ án. Ngày 05/02/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả cho Nguyễn Thanh T chiếc điện thoại trên.

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKS-HM ngày 07 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Nguyễn Thanh T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc như nội dung cáo trạng đã truy tố và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên nội dung truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh T mức hình phạt từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng về tội Đánh bạc; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 11.365.500 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh T, số tiền 135.000 đồng thu giữ của anh Trần Thành Đ, số tiền 560.000 đồng thu giữ của anh Hoàng C; Trả lại anh Trần Thành Đ số tiền 65.000 đồng; Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đề bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: anh Trần Thành Đ, anh Hoàng C đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 08/11/2023, tại số A, ngõ V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thanh T đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề cho khách không quen biết và anh Hoàng C, anh Trần Thành Đ để thu lời bất chính thì bị tổ công tác công an phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật. Xác định được tổng số tiền Nguyễn Thanh T đánh bạc là 12.060.500 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tệ nạn cờ bạc, loại tệ nạn xã hội đang có chiều hướng gia tăng, ảnh hưởng tới hạnh phúc và kinh tế của nhiều gia đình, đồng thời là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo Nguyễn Thanh T nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Thanh T không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 11.365.500 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh T, gồm: 6.800.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và 4.555.000 đồng thu giữ ngày 09/11/2023, 10.500 đồng thu giữ ngày 05/3/2024 do bị cáo T tự nguyện giao nộp, Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền bị cáo T dùng để đánh bạc, nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với anh Hoàng C đánh bạc với số tiền 560.000 đồng, anh Trần Thành Đ đánh bạc với số tiền 135.000 đồng, nhưng chưa đưa tiền cho T, cơ quan công an đã thu giữ. Do xác định số tiền này anh C, anh Đ sử dụng để đánh bạc, nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước. Đối trừ với số tiền 200.000 đồng cơ quan công an đã thu giữ của anh Đ, cần trả lại cho anh Đ số tiền 65.000 đồng.

[8] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thanh T, quá trình điều tra không phát hiện thông tin liên quan đến vụ án. Ngày 05/02/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả cho Nguyễn Thanh T chiếc điện thoại trên là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với 01 quyển sổ kích thước (29,8x20,5)cm màu xanh trắng có in chữ GIÁO ÁN Notebook; 01 tờ tích kê đang ghi dở số lô; 10 tờ tích kê kích thước (7x10)cm, chưa ghi nội dung là chứng cứ của vụ án, hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

[10] Đối với hành vi mua số lô, số đề của Hoàng C và Trần Thành Đ, chưa đến mức xử lý hình sự, công an quận Hoàng Mai đã căn cứ khoản 1 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng, là có căn cứ.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 10 (mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thanh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: số tiền 11.365.500 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh T; số tiền 560.000 đồng thu giữ của anh Hoàng C và số tiền 135.000 đồng thu giữ của anh Trần Thành Đ.

- Trả lại anh Trần Thành Đ: số tiền 65.000 đồng.

(Toàn bộ số tiền trên hiện đang lưu giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tại Kho bạc Nhà nước quận Hoàng Mai theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 29/12/2023 và ngày 04/4/2024).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phương Minh